

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH ĐẮK NÔNG **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 15/NQ-HĐND

Đắk Nông, ngày 23 tháng 4 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Về chủ trương đầu tư dự án Ổn định dân di cư tự do xã Quảng Phú,
huyện Krông Nông, tỉnh Đắk Nông**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG
KHÓA III, KỲ HỌP BẤT THƯỜNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 107/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung nguồn vốn từ nguồn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2019 cho một số Bộ và Địa phương thực hiện dự án cấp bách;

Căn cứ Công văn số 9849/BKHĐT-TH ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, về việc bổ sung nguồn vốn từ nguồn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2019 cho một số bộ và các địa phương thực hiện dự án cấp bách;

Xét Tờ trình số 1212/TTr-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư đối với dự án khởi công mới sử dụng từ nguồn ngân sách Trung ương năm 2020; ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Ổn định dân di cư tự do xã Quảng Phú, huyện Krông Nông, tỉnh Đắk Nông, với những nội dung chủ yếu:

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm ổn định đời sống dân di cư tự do, phát triển kinh tế, đảm bảo các điều kiện kết cấu về hạ tầng, điện, đường, trường, trạm tạo sự yên tâm cho người dân sống tập trung và phát triển sản xuất, đảm bảo đời sống phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng trên địa bàn xã Quảng Phú và trong khu vực.

2. Phạm vi đầu tư: Xã Quảng Phú, huyện Krông Nông, tỉnh Đắk Nông.

3. Quy mô đầu tư: Dự án được xây dựng trong phạm vi địa giới hành chính của xã Quảng Phú, huyện Krông Nông với diện tích tự nhiên 12.101,45 ha. Tập trung sắp xếp ổn định cho số đồng bào di cư tự do chưa ổn định cuộc sống với 258 hộ.

- Giai đoạn 01: Năm 2020-2021.

+ Hạng mục đầu tư: Nâng cấp 3,5 km đường giao thông nội vùng kết nối các hộ dân ổn định tại chỗ với tuyến tỉnh lộ 4B thuộc Điểm số 2 (Tại Quyết định số 1452/QĐ-UBND, ngày 06/10/2011).

+ Quy mô xây dựng: Cấp kỹ thuật: Đường giao thông nông thôn cấp B. Bề rộng nền đường: 4.0m. Kết cấu mặt đường: A1. Mặt đường rộng: 3.0m. Lề đường rộng: $0.5 \times 2 = 1.0\text{m}$.

- Giai đoạn 02: Sau năm 2020.

Hạng mục đầu tư: San nền điểm dân cư tái lập bon: Diện tích 8 ha. Giao thông đối ngoại: Chiều dài 2,9 km giao thông nông thôn cấp A, kết nối điểm dân cư mới với tỉnh lộ 4B. Giao thông nội vùng: Tiếp tục đầu tư 6,1 km đường giao thông nông thôn cấp B. Giao thông nội bon: 2,0 km đường giao thông nội bon mới tái lập, giao thông nông thôn cấp C. Giao thông phục vụ sản xuất: Đầu tư 1,3 km đường giao thông nông thôn cấp C, kết nối điểm dân cư với khu sản xuất. Cấp nước sinh hoạt: Hệ thống cấp nước tập trung. Hệ thống đường điện: Đường dây trung áp; đường dây hạ áp; trạm biến áp 50 kVA và trạm biến áp 100 kVA. Trường học: Xây dựng phân hiệu mầm non và trường tiểu học cho điểm dân cư mới. Nhà văn hóa: Xây dựng nhà văn hóa cộng đồng cho điểm dân cư mới.

4. Nhóm dự án: Dự án nhóm B.

5. Tên chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Nông.

6. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 94.000.000.000 đồng. (Bằng chữ: Chín mươi bốn tỷ đồng). Chia làm 02 giai đoạn:

- Giai đoạn 01: Năm 2020-2021 là 10.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Mười tỷ đồng).

- Giai đoạn 02: Sau năm 2020 là: 84.000.000.000 đồng. (Bằng chữ: Tám mươi bốn tỷ đồng).

7. Cơ cấu nguồn vốn: 100% ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương (nếu có). Nguồn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2019 đã bố trí để thực hiện trong năm 2020 là 10 tỷ đồng tại Công văn số 9849/BKHĐT-TH, ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Dự kiến giai đoạn 02 sau năm 2020 là 84 tỷ đồng từ nguồn ngân sách Trung ương.

Trường hợp, sau này Trung ương tiếp tục bố trí nguồn kinh phí còn lại 84 tỷ đồng để hoàn thiện dự án, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh giao chủ đầu tư thực hiện đúng quy định và phát huy hiệu quả công trình.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Quảng Phú, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

9. Thời gian thực hiện dự án: Bắt đầu từ năm 2020.

10. Tiến độ thực hiện dự án:

- Giai đoạn 1: Năm 2020 - 2021: Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo chủ đầu tư dự án căn cứ mức vốn đã giao lập hồ sơ phê duyệt và tổ chức thi công theo đúng quy định hiện hành.

- Giai đoạn 2: Sau năm 2020, Dự kiến thực hiện theo Kế hoạch vốn Trung ương giao hàng năm.

11. Kế hoạch bố trí vốn: Nguồn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2019 bố trí 10 tỷ đồng để thực hiện trong năm 2020. Dự kiến giai đoạn 2 sau năm 2020 là 84 tỷ đồng.

12. Chính sách thực hiện: Thực hiện theo quy định Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019.

13. Hình thức đầu tư của dự án: Đầu tư xây dựng mới.

14. Các Nội dung khác: Quy mô đầu tư là quy mô dự kiến, quy mô dự án được xác định cụ thể ở bước lập báo cáo kinh tế kỹ thuật – thiết kế bản vẽ thi công.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông Khóa III, Kỳ họp bất thường thông qua ngày 23 tháng 4 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBND TTQ VN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Đắk Nông, Đài PT-TH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Công báo Đắk Nông;
- Trung tâm lưu trữ tỉnh;
- Lưu: VT, TH, HC-TC-QT, HSKH. *Phân*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**


Nguyễn Thị Hoa